

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày: 25/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Thảo;
- Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 82/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 27/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Anh T, sinh ngày 15/9/1992 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Thôn A, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Anh D và bà Phạm Thị L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/5/2024 cho đến nay; có mặt;

2. Bùi Thái P, sinh năm 1975 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi T2 và bà Dương Thị T3; bị cáo có vợ là Đặng Thị Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/5/2024 đến ngày 27/5/2024; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/5/2024 cho đến nay; có mặt;

3. Phạm Văn T4, sinh ngày 01/7/1995 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Thôn D, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị H1; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim T5 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2024 cho đến nay; có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trương Quốc Đ1, sinh năm 1986; nơi thường trú: Thôn A, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 18/4/2024 đến ngày 17/5/2024 bị cáo Đỗ Anh T đã nhiều lần mua lô, số đề của Trương Quốc Đ1, Bùi Thái P và chơi cá cược bóng đá với Phạm Văn T4.

Cụ thể các lần bị cáo T mua lô, số đề của Bùi Thái P:

- Ngày 02/5/2024, theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 100 điểm với số tiền $100 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng} = 2.300.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 10 điểm với số tiền $10 \text{ điểm} \times 80.000 \text{ đồng} = 800.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 3.100.000 đồng.

- Ngày 03/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Gia Lai) với hình thức bao lô, lô đá 40 điểm với số tiền $40 \text{ điểm} \times 13.000 \text{ đồng} = 520.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền $20 \text{ điểm} \times 70.000 \text{ đồng} = 1.400.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 1.920.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 20 điểm với số tiền $20 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng} = 460.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền $5 \text{ điểm} \times 80.000 \text{ đồng} = 400.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 860.000 đồng.

- Ngày 04/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Quảng Ngãi) với hình thức bao lô 90 điểm với số tiền $90 \text{ điểm} \times 13.000 \text{ đồng} = 1.170.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền $20 \text{ điểm} \times 70.000 \text{ đồng} = 1.400.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền đánh bạc là 2.570.000 đồng

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 20 điểm với tổng số tiền $20 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng} = 460.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền $5 \text{ điểm} \times 80.000 \text{ đồng} = 400.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 860.000 đồng.

- Ngày 05/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Khánh Hòa) với hình thức bao lô 70 điểm với số tiền $70 \text{ điểm} \times 13.000 \text{ đồng} = 910.000 \text{ đồng}$; đánh đầu cuối 100.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền $20 \text{ điểm} \times 70.000 \text{ đồng} = 1.400.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 2.410.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 60 điểm với số tiền $60 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng} = 1.380.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 30 điểm với số tiền $30 \text{ điểm} \times 23.000 \text{ đồng} = 690.000 \text{ đồng}$ và 5 điểm đá với số tiền $5 \text{ điểm} \times 80.000 \text{ đồng} = 400.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền đánh bạc là 6.780.000 đồng.

- Ngày 06/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Phú Yên) với hình thức bao lô 60 điểm với số tiền $60 \text{ điểm} \times 13.000 \text{ đồng} = 780.000 \text{ đồng}$. Kết quả trúng 40 điểm với số tiền $40 \text{ điểm} \times 70.000 \text{ đồng} = 2.800.000 \text{ đồng}$. Số tiền đánh bạc là 3.580.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 20 điểm với số tiền 20 điểm x 23.000 đồng = 460.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 460.000 đồng.

- Ngày 07/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Đắk Lắk) với hình thức ba lô 100 điểm với số tiền 100 điểm x 13.000 đồng = 1.300.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền 20 điểm x 70.000 đồng = 1.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 20 điểm với số tiền 20 điểm x 23.000 đồng = 460.000 đồng. Kết quả trúng 10 điểm lô và 05 điểm đá với số tiền 10 điểm x 80.000 đồng + 05 điểm đá x 600.000 đồng = 3.800.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 4.260.000 đồng.

- Ngày 08/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Khánh Hòa) với hình thức bao lô 60 điểm với số tiền là 60 điểm x 13.000 đồng = 780.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền 20 điểm x 70.000 đồng/điểm = 1.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.180.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 40 điểm với số tiền 40 điểm x 23.000 đồng = 920.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 920.000 đồng.

- Ngày 09/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Bình Định) với hình thức bao lô, lô đá 20 điểm với số tiền 20 điểm x 13.000 đồng = 260.000 đồng. Kết quả trúng 20 điểm với số tiền 20 điểm x 70.000 đồng = 1.400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.660.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 40 điểm với số tiền 40 điểm x 23.000 đồng = 920.000 đồng. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền 05 điểm x 80.000 đồng = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.320.000 đồng.

- Ngày 10/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Gia Lai) với hình thức bao lô 60 điểm với số tiền 60 điểm x 13.000 đồng = 780.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 780.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 124 điểm với số tiền 124 điểm x 23.000 đồng = 2.852.000 đồng. Kết quả trúng 05 điểm với số tiền 05 điểm x 80.000 đồng = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 3.252.000 đồng.

- Ngày 12/5/2024:

+ Đài miền T (Khánh Hòa) với hình thức bao lô 20 điểm với số tiền 20 điểm x 13.000 đồng = 260.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 14 điểm với số tiền 14 điểm x 23.000 đồng = 322.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 322.000 đồng.

- Ngày 15/05/2024 theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô 40 điểm với số tiền 40 điểm x 23.000 đồng = 920.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 920.000 đồng.

- Ngày 16/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Bình Định) với hình thức bao lô 30 điểm với số tiền 30 điểm x 13.000 đồng = 390.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 390.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô 05 điểm với số tiền 5 điểm x 23.000 đồng = 115.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 115.000 đồng.

- Ngày 17/5/2024:

+ Theo Đài miền T (Gia Lai) với hình thức bao lô 20 điểm với số tiền 20 điểm x 13.000 đồng = 260.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 260.000 đồng.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 27 điểm với số tiền 27 điểm x 23.000 đồng = 621.000 đồng. Kết quả 05 điểm với số tiền 05 điểm x 80.000 đồng = 400.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.021.000 đồng.

Các bị cáo đã thanh toán cho nhau tiền mua đề, tiền thắng đề. Tổng cộng tiền đánh đề bị cáo P đã nhận của T là 19.700.000đ, trả tiền thắng đề cho T là 23.200.000đ. Trong các lần chơi lô, số đề nêu trên có 01 lần số tiền đánh bạc đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự là vào ngày 05/5/2024, theo Đài miền Bắc 6.780.000 đồng.

Vào ngày 18/4/2024 bị cáo Đỗ Anh T chơi cá cược bóng đá với bị cáo Phạm Văn T4:

Trận đá bóng giữa câu lạc bộ A - câu lạc bộ B, T bắt đội Arsenal với số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thua 1.000.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng.

Trận đá bóng giữa câu lạc bộ M - câu lạc bộ R, T4 và T cá cược 03 kèo.

Kèo thứ nhất, T bắt đội Real Madrid với số tiền 2.000.000 đồng trong thời gian hai hiệp phụ. Kết quả T thắng 900.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.000.000đ + 900.000 đồng = 2.900.000 đồng.

Kèo thứ hai, T đặt cược xỉu với số tiền là 1.000.000 đồng. Kết quả T thắng 900.000 đồng. Số tiền đánh bạc 2.000.000đ + 900.000 đồng = 2.900.000 đồng.

Kèo thứ ba, T đặt cược xỉu số tiền là 2.000.000 đồng trong trận P1. Kết quả T thắng được số tiền 1.600.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng + 1.600.000 đồng = 3.600.000 đồng.

Các bị cáo đã thanh toán cho nhau tiền cá cược. Tổng cộng tiền cá cược bị cáo T4 đã nhận của T là 6.000.000đ, trả tiền thắng cược cho T là 3.400.000đ, có 01 lần số tiền đánh bạc đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự là 8.400.000đ.

Ngoài ra trong tháng 4 năm 2024 T nhiều lần mua lô, số đề của Trương Quốc Đ1 với số tiền đánh bạc của từng lần, cụ thể:

- Ngày 25/04/2024, theo Đài miền B với hình thức đánh bao lô 10 điểm; lô đá hai số 10 điểm với số tiền 20 điểm x 23.000đ = 460.000đ. Số tiền đánh bạc là 460.000đ.

- Ngày 26/04/2024, theo Đài miền B với hình thức đánh bao lô 10 điểm; lô đá hai số 10 điểm với số tiền 20 điểm x 23.000đ = 460.000đ. Số tiền đánh bạc là 460.000đ.

- Ngày 27/04/2024

+ Theo theo Đài miền T (Quảng Ngãi) 1 với hình thức đánh bao lô 30 điểm, với số tiền 30 điểm x 13.000 đồng = 390.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 390.000đ.

+ Theo Đài miền B với hình thức bao lô, lô đá 24 điểm với số tiền 24 điểm x 23.000 đồng = 552.000 đồng, kết quả trúng 10 điểm, với số tiền 10 điểm x 80.000 đồng = 800.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 1.352.000 đồng.

Bị cáo T và Đ1 đã thanh toán cho nhau tiền mua đề, tiền thắng đề. Tổng cộng tiền đánh đề Đạt đã nhận của T là 1.862.000đ, tiền thắng đề trả cho T là 800.000đ, số tiền đánh bạc giữa T và Đ1 theo từng lần đều dưới 5.000.000đ.

Quá trình điều tra đã thu giữ của Bùi Thái P 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus; của Đỗ Anh T 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno11 5G. Đối với điện thoại của Phạm Văn T4 đã bị mất không thu giữ được. Đối với điện thoại của Trương Quốc Đ1 đã thu giữ và xử lý trong một vụ án khác.

2. Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố các bị cáo Bùi Thái P, Phạm Văn T4, Đỗ Anh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thái P, Phạm Văn T4, Đỗ Anh T phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38 đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P, bị cáo T4; áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T4. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Anh T từ 07 đến 09 tháng tù ; bị cáo Bùi Thái P từ 06 đến 08 tháng tù; bị cáo Phạm Văn T4 từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; 02 điện thoại; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ nội dung tin nhắn điện thoại, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác, có cơ sở xác định: Từ ngày 02/5/2024 đến ngày 17/5/2024 bị cáo Đỗ Anh T nhiều lần mua lô, số đề của

Bùi Thái P trong đó có 01 lần số tiền đánh bạc của T và P trên 5.000.000đ là vào ngày 05/5/2024 theo Đài miền B số tiền 6.780.000đ. Ngày 18/4/2024 T 03 lần đặt cá cược bóng đá với bị cáo Phạm Văn T4, trong đó có 01 lần số tiền đánh bạc là 8.400.000đ. Hành vi của các bị cáo Đỗ Anh T, Bùi Thái P và Phạm Văn T4 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra từ ngày 25/4/2024 đến ngày 27/4/2024 bị cáo T mua lô, số đề của Trương Quốc Đ1, tuy nhiên số tiền đánh bạc của từng lần chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Trương Quốc Đ1 trước thời điểm có hành vi đánh bạc với T không có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321, Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cơ quan điều tra Công an thị xã A chuyển xử phạt hành chính đối với Đ1 là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Anh T phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo P, T4 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo tính đến ngày phạm tội chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý.

[6] Về hình phạt chính: Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo. Các bị cáo cố ý cùng tham gia thực hiện một tội phạm là đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T có 01 tình tiết giảm nhẹ và một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo P, bị cáo T4 có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về nhân thân các bị cáo đều không có tiền án tiền sự; bị cáo P vào ngày 11/11/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố bị can về tội Đánh bạc. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, xét thấy cần áp dụng mức hình phạt hình phạt tù, buộc bị cáo T và bị cáo P phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Đối với bị cáo T4 xét bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên chấp nhận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Các bị cáo thừa nhận đã chi trả cho nhau tiền đánh bạc và tiền thắng bạc, do vậy theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, cần tịch thu số tiền là dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cụ thể: Tịch thu của bị cáo T tiền thắng bạc đã nhận của bị cáo P là 23.200.000đ, đã nhận của Trương Quốc Đ1 là 800.000đ, đã nhận của T4 là 3.400.000đ, tổng cộng 27.400.000đ. Tịch thu của bị cáo P số tiền bán lô, số đề cho T là 19.700.000đ. Tịch thu của bị cáo T4 số tiền nhận cá cược của T là 6.000.000đ. Tịch thu của Trương Quốc Đ1 tiền bán lô, số đề cho T là 1.862.000đ.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội để nộp ngân sách Nhà nước gồm 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus của bị cáo P; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno11 5G của bị cáo T.

- Tịch thu vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội để tiêu hủy gồm: Sim điện thoại số thuê bao 0935 362 577 của bị cáo P; 01 sim số điện thoại số thuê bao 0355763358 của bị cáo T.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; khoản 2 khoản 3 Điều 35; Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Anh T; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Thái P và bị cáo Phạm Văn T4; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T4;

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Anh T, Bùi Thái P và Phạm Văn T4 phạm tội “Đánh bạc”;

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

3. Xử phạt bị cáo Bùi Thái P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/5/2024 đến ngày 27/5/2024.

4. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T4 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 25/12/2024.

Giao bị cáo Phạm Văn T4 cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn T4 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T, Bùi Thái P, Phạm Văn T4, mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

6. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Đỗ Anh T phải nộp 27.400.000đ (hai mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước;

Buộc bị cáo Bùi Thái P phải nộp 19.700.000đ (mười chín triệu, bảy trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước;

Buộc bị cáo Phạm Văn T4 phải nộp 6.000.000đ (sáu triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước;

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Quốc Đ1 phải nộp 1.862.000đ (một triệu, tám trăm sáu mươi hai nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước;

7. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, hiệu iPhone 8 Plus, màu vàng hồng, số IMEI: 35 611509 890833 4, số seri: FD2Y24KCJCM1;

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, hiệu OPPO Reno11 5G, số IMEI 1: 865055064201997, IMEI 2: 865055064201989;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

+ 01 thẻ sim mobifone, số seri: 8401 2011 3377 6099, số thuê bao: 0935 362 577 (bên trong điện thoại iPhone 8 Plus)

+ 01 thẻ sim Viettel, số seri: 8984 0480 0881 7380 865, số thuê bao: 0355763358 (bên trong điện thoại OPPO Reno11 5G)

(Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A)

8. Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ Anh T, Bùi Thái P và Phạm Văn T4, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/12/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo